

am EPOXICOTE 406F

(Lớp phủ epoxy hai thành phần, gốc phi dung môi)

MÔ TẢ SẢN PHẨM

am EPOXICOTE 406F là sản phẩm được thiết kế đặc biệt có khả năng kháng hóa chất và chịu mài mòn cao, dành cho những khu vực giao thông thấp hoặc giao thông cao, lớp phủ epoxy hai thành phần gốc phi dung môi có nhiều màu sắc để chọn lựa. Được sản xuất dành cho sàn công nghiệp yêu cầu sạch bụi, ít mối nối, bề mặt bóng và có nhiều màu sắc.

ĐẶC ĐIỂM/ LỢI ÍCH

Dùng cho các khu vực giao thông nhẹ những nơi mà sàn phải chịu tải trọng của xe kéo (pallet tuck), xe đẩy, các khu vực nâng/hạ, chỗ đậu xe, phòng thí nghiệm, phòng sạch, phòng điện tử, xưởng lắp ráp tự động, khoang chứa máy bay, gara, xưởng sản xuất dược phẩm, bột giấy, các nhà máy nghiền, nhà máy lọc dầu hoặc các nhà máy công nghiệp/ khu vực sử dụng khác có yêu cầu kháng hóa chất và mài mòn.

- Tạo ra bề mặt liền mạch, nguyên khối
- Ít gây mùi, hàm lượng chất bay hơi V.O.C thấp.
- Sạch sẽ, dễ dàng lau chùi.
- Chống lại sự ăn mòn và thấm của nhiều loại hóa chất công nghiệp.
- Chịu mài mòn tốt, chống lại mài mòn do di chuyển của phương tiện vận chuyển công nghiệp nhẹ.
- Làm cứng bề mặt sàn.
- Nhiều màu sắc để chọn lựa.

YÊU CẦU BỀ MẶT VÀ CHUẨN BỊ

Mặt bê tông phải rắn chắc, sạch và không có vảy hồ, bụi, chất bẩn hoặc các tạp chất khác. Bề mặt phải được xử lý bằng biện pháp cơ học như mài, băm nhẹ, đánh bằng cước thép hoặc phun nước áp lực cao nhằm tăng cường độ liên kết của sơn vào mặt nền. Bê tông phải đạt cường độ chịu nén thấp nhất là 25MPa và chịu lực căng (kéo) thấp nhất là 1.5MPa.

Bề mặt bê tông phải khô, không có các vết ẩm sậm màu. Nhiệt độ môi trường và bề mặt khu vực thi công không thấp hơn 5°C khi thi công. Tất cả các khe co giãn phải được xử lý trước khi sơn. Nếu bê tông có độ ẩm tương đối lớn hơn 75% RH thì phải thi công sơn lót chống ẩm **am EPOXICOTE 407MT** trước khi sơn phủ.

LỚP LÓT

Tham khảo tài liệu kỹ thuật **am EPOXIPRIME 401MT**, **am EPOXICOTE 407MT**, **am EPOXICOTE 402P** hoặc **am EPOXICOTE 406P**.

PHA TRỘN

Trộn phần A với máy trộn cầm tay thích hợp có tốc độ chậm (500 rpm) trong 30 giây. Cho từ từ phần B (chất đóng rắn) vào và trộn trong 2 phút đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất.

Tỉ lệ pha trộn theo khối lượng

Phần A : Phần B = 4 : 1

THI CÔNG

- Thi công bằng sơn lót **am EPOXI** trước để tạo bề mặt liên kết tốt với mặt nền
- Thông thường trong khoảng 6 – 14 giờ; Sau khi sơn lót được bảo dưỡng tốt và cho phép thi công lớp phủ **am EPOXICOTE 406F**. Thi công **am EPOXICOTE 406F** lên trên lớp lót, **am EPOXICOTE 406F** cần phải thi công 2 lớp.
- Thi công **am EPOXICOTE 406F** trong khoảng thời gian làm việc, 30 phút (ở 30°C) bằng cọ lăn hoặc cọ quét.

VỆ SINH

Vệ sinh dụng cụ ngay sau khi thi công xong bằng acetone, xylene hoặc dung môi.

SẢN PHẨM HOÀN THIỆN CHO SÀN

ĐIỀU KIỆN THI CÔNG

- Không thi công khi độ ẩm tương đối >75% RH.
- Không thi công khi nhiệt độ thấp hơn 50°C hoặc cao hơn 40°C

BẢO TRÌ VÀ BẢO DƯỠNG

Chúng tôi đề xuất công tác vệ sinh và bảo trì cơ bản để tăng tuổi thọ của hệ sơn sàn Epoxy, vệ sinh thường xuyên bằng máy lau sàn chuyên dụng với xà phòng.

Thời gian bảo dưỡng	30°C
Người đi lại	48 giờ
Lưu thông nhẹ	4 ngày
Lưu hóa hoàn toàn	7 ngày

LƯU Ý

Tránh tiếp xúc với da và mắt. Tránh hít phải khi thi công. Các ảnh hưởng không tốt có thể xảy ra trong quá trình thi công. Sản phẩm đã trộn khi dính vào da phải được rửa trước khi đóng rắn bằng kem tẩy nhựa như kerocleanse loại tiêu chuẩn, chất vệ sinh da, sau đó rửa lại bằng xà phòng. Không rửa bằng dung môi. Tránh lửa và các thiết bị đánh lửa, không hút thuốc lá khi thi công.

ĐÓNG GÓI

Bộ 20 kg, phần A: 16 kg, phần B: 4 kg.

LƯU TRỮ

Lưu trữ nơi mát và khô ráo. Tránh ánh nắng mặt trời, tia cực tím, sương giá, nước, hơi ẩm và nhiệt độ cao.

HẠN SỬ DỤNG

06 tháng khi được bảo quản theo điều kiện trên.

CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Màu tiêu chuẩn	am Color Chart.
Số lớp thi công	2
Tỉ trọng (ở 28°C) (hỗn hợp)	1.35 ± 0.05 g/cm ³
Hàm lượng chất rắn	85 ± 5 %
Cường độ bám dính	> 1.5 MPa (bê tông vỡ)
Tỉ lệ pha trộn	4 : 1 theo trọng lượng
Thời gian còn dùng được sau khi trộn (30°C)	30 phút
Chịu nhiệt độ	Tối đa 70°C
Cường độ chịu kéo	15 MPa
Cường độ chịu nén (28 ngày)	50 MPa
Cường độ chịu uốn	35 MPa
Độ cứng Shore D	75~80
Hoàn thiện	Gloss
Thời hạn sử dụng	06 tháng
Định mức sử dụng	5 – 6 m ² /kg/lớp
Chiều dày màng sơn khi khô (DFT)	100 µm/lớp



Asia Mortar Co., LTD (AM Co., LTD)

Tel: (84-028) 38208686 Fax: (84-028) 3820 8866

Email: amv@asiamortar.com.vn Website: www.asiamortar.com.vn

Revised 3-Aug' 2020



Các chi tiết kỹ thuật và hướng dẫn nêu trong tài liệu này được đúc kết từ kiến thức, kinh nghiệm và dựa vào các kết quả thí nghiệm thực tế công trường, phòng thí nghiệm. Tuy nhiên trong một số trường hợp tất cả các thông tin nêu trên có thể không được tuân thủ nghiêm ngặt tại công trường do sai phương pháp thi công, do nhà ứng dụng, do điều kiện thi công nên có thể xảy ra kết quả không như đề cập và hoàn toàn không được quy trách nhiệm cho nhà cung cấp. Nên tham khảo bộ phận kỹ thuật Asia Mortar để tránh sai sót trong mọi trường hợp để có kết quả tốt nhất.

